

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY THÁC NHẬP KHẨU

(Số: [...] /HĐKTNK)

Hôm nay ngày [...] tháng [...] năm [...] tại [...]

Chúng tôi gồm có:

BÊN ỦY THÁC (Trong hợp đồng này gọi tắt Bên A):

- Tên doanh nghiệp: [...]
 - Địa chỉ trụ sở chính: [...]
 - Điện thoại: [...] Fax: [...]
 - Tài khoản số: [...] tại ngân hàng: [...]
 - Đại diện là ông (bà): [...] Chức vụ: [...]
 - Giấy ủy quyền số: [...] (nếu thay giám đốc ký)
- Viết ngày [...] tháng [...] năm [...] do [...] Chức vụ [...] ký.

BÊN NHẬN ỦY THÁC (Trong hợp đồng này gọi tắt là Bên B):

- Tên doanh nghiệp: [...]
 - Địa chỉ trụ sở chính: [...]
 - Điện thoại: [...] Fax: [...]
 - Tài khoản số: [...] tại ngân hàng: [...]
 - Đại diện là ông (bà): [...] Chức vụ: [...]
 - Giấy ủy quyền số: [...] (nếu thay giám đốc ký)
- Viết ngày [...] tháng [...] năm [...] do [...] Chức vụ [...] ký: [...]

Hai bên thống nhất thỏa thuận nội dung hợp đồng ủy thác nhập khẩu (sau đây gọi tắt là “**Hợp đồng**”) như sau:

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

- 1.1. “**Người bán hàng nước ngoài**”: nghĩa là tổ chức, cá nhân trực tiếp bán Hàng hóa mà Bên B nhận ủy thác từ Bên A.
- 1.2. “**Hàng hóa**”: nghĩa là những hàng hóa được liệt kê ở **Điều 2: Nội dung công việc được ủy thác** của Hợp đồng này.
- 1.3. “**Thuế TTĐB**”: nghĩa là thuế tiêu thụ đặc biệt.
- 1.4. “**Thuế GTGT**”: nghĩa là thuế giá trị gia tăng.

ĐIỀU 2: NỘI DUNG CÔNG VIỆC ỦY THÁC

Bên A ủy thác cho Bên B nhập khẩu những Hàng hóa sau đây:

STT	Tên Hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
Tổng cộng						
<i>Bằng chữ:</i>						

ĐIỀU 3: GIÁ CẢ HÀNG HÓA

3.1 Đơn giá Hàng hóa là giá [...] (qui định hoặc giá thỏa thuận với Người bán hàng nước ngoài)

3.2 Khi có thay đổi về giá Hàng hóa Bên B phải báo ngay cho Bên A biết khi nắm được thông tin về giá để xử lý.

ĐIỀU 4: CHI PHÍ ỦY THÁC

4.1 Bên A có trách nhiệm thanh toán chi phí ủy thác nhập khẩu cho Bên B gồm các khoản sau:

Giá trị lô hàng (Nếu Bên B là người thực hiện thanh toán thay cho Bên A).

Các khoản thuế không được hoàn lại trong quá trình nhập khẩu.

Chi phí vận chuyển (không tính VAT).

Hoa hồng ủy thác (không tính VAT).

Tổng cộng toàn bộ chi phí ủy thác mà Bên A có trách nhiệm phải thanh toán cho Bên B là:

...

4.2 Thống nhất thanh toán theo phương thức: ...

ĐIỀU 5: QUY CÁCH, CHẤT LƯỢNG HÀNG NHẬP KHẨU

5.1 Bên B có trách nhiệm tìm nguồn hàng nhập khẩu theo yêu cầu về qui cách, phẩm chất và bao bì theo đúng nội dung đặt hàng của Bên A như sau:

a) Loại hàng thứ nhất: Yêu cầu phải [...] (có thể ghi như mẫu)

b) Loại hàng thứ 2: [...]

c) Loại hàng thứ 3: [...]

5.2 Bên A được Bên B mời tham dự giao dịch mua hàng với Người bán hàng nước ngoài vào những ngày [...]

Bên B có trách nhiệm hướng dẫn cho Bên A lựa chọn mua những loại hàng nhập với những điều kiện có lợi nhất cho Bên A.

ĐIỀU 6: THỦ TỤC NHẬP KHẨU HÀNG HÓA

6.1 Bên A có trách nhiệm chuyển cho Bên B những giấy tờ cần thiết sau:

a) Toàn bộ thông tin về số lượng hàng, loại hàng, các thông số kỹ thuật khác,...để Bên B đặt hàng.

b) Quota (hạn ngạch) hàng nhập khẩu.

c) Tiền thanh toán Hàng hóa cho Người bán hàng nước ngoài (nếu thỏa thuận Bên B là người thực hiện thanh toán) hoặc xác nhận của ngân hàng ngoại thương ... (nơi Bên A mở tài khoản ngoại tệ) về khả năng thanh toán (nếu Bên A là người trực tiếp thanh toán).

6.2 Bên B có trách nhiệm giao dịch với Người bán hàng nước ngoài để nhập khẩu Hàng hóa với điều kiện có lợi nhất cho Bên A (chẳng hạn giá rẻ, chất lượng tốt, thời gian nhanh v.v...)

6.3 Bên A có trách nhiệm nhận Hàng hóa được Bên B nhập về tại địa điểm và thời gian do Bên B thông báo khi Hàng hóa được nhập khẩu về trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

ĐIỀU 7: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CÁC BÊN

7.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

- a) Cung cấp đầy đủ thông tin về loại hàng, model, thông số kỹ thuật [...] để Bên B đặt hàng.
- b) Phối hợp với Bên B đàm phán hợp đồng với Người bán hàng nước ngoài.
- c) Chuyển tiền Hàng hóa để Bên B thanh toán cho Người bán hàng nước ngoài.
- d) Hỗ trợ Bên B khi gặp các vấn đề khó khăn về Hàng hóa.
- e) Nhận hàng đúng địa điểm, thời gian và số lượng.
- f) Thanh toán chi phí ủy thác.
- h) Kiểm tra Hàng hóa và có quyền đổi, trả lại Hàng hóa nếu không đáp ứng được cơ bản qui cách, chất lượng đã thỏa thuận.

7.2 Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

- a) Đàm phán, ký kết hợp đồng ngoại thương với Người bán hàng nước ngoài.
- b) Làm các thủ tục cần thiết để nhập hàng, chịu trách nhiệm trực tiếp khi Hàng hóa nhập khẩu gặp phải các vấn đề liên quan đến thủ tục hải quan.
- c) Thanh toán tiền hàng cho Người bán hàng nước ngoài trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.
- d) kê khai và tạm nộp các khoản thuế tương ứng cho Hàng hóa nhập khẩu. Gồm chuẩn bị hồ sơ, kê khai, quyết toán các loại thuế: thuế nhập khẩu, thuế TTĐB, thuế GTGT cho hàng nhập khẩu (là người nộp thuế hộ cho Bên A).
- e) Lưu giữ toàn bộ chứng từ xuất nhập khẩu: Hợp đồng ủy thác, Hợp đồng thương mại (Contract) ký với nước ngoài, Hóa đơn thương mại (Commercial Invoice) do Người bán hàng nước ngoài xuất, Phiếu đóng gói hàng hóa (Packing List) do Người bán hàng nước ngoài xuất, Vận đơn (Bill of Lading) do bên vận chuyển (tàu biển hoặc máy bay) cấp, Tờ khai hải quan, biên lai nộp thuế (nếu có).
- f) Khi xuất trả hàng nhập khẩu cho Bên A, Bên B phải lập hoá đơn GTGT cho lô hàng, trong đó ghi rõ tổng giá thanh toán phải thu đối với Bên A, bao gồm giá mua (theo hoá đơn thương mại), số thuế nhập khẩu, thuế TTĐB,... và thuế GTGT của hàng nhập khẩu (theo thông báo thuế của cơ quan Hải quan). Hoá đơn ủy thác nhập khẩu này làm cơ sở tính thuế đầu ra đối với bên nhận và là thuế đầu vào của bên giao ủy thác.
- g) Có quyền nhận chi phí ủy thác sau khi Bên A đã hoàn tất việc nhận Hàng hóa và không có khiếu nại trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhập kho Hàng hóa.
- h) Có quyền được nhận lại các khoản tiền Hàng hóa đã thanh toán cho Người bán hàng nước ngoài (trường hợp Bên B là người thanh toán cho Người bán hàng nước ngoài).

ĐIỀU 8: TRÁCH NHIỆM GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỚI NƯỚC NGOÀI

8.1 Trong 30 ngày kể từ ngày Bên A đã nhận hàng nhập khẩu về kho của mình, khi mở bao bì phát hiện hàng không đúng phẩm chất, thiếu số lượng v.v...thì để nguyên trạng và mời [...] đến kiểm tra và lập biên bản công khai xác nhận tình trạng hàng nhập, gửi cho Bên B làm cơ sở pháp lý đòi Người bán hàng nước ngoài bồi thường.

8.2 Đối với Bên B, khi nhận được văn bản xác nhận về Hàng hóa nhập khẩu cho Bên A không đúng với yêu cầu đã cam kết với bên nước ngoài, phải tiến hành ngay các biện pháp hạn chế tổn thất và chịu trách nhiệm liên lạc khiếu nại đòi bồi thường với Người bán hàng nước ngoài trong thời hạn quy định là [...] ngày (tháng).

ĐIỀU 9: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN TRONG THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

9.1 Nếu bên nào để xảy ra vi phạm Hợp đồng, thì phải trả cho bên bị vi phạm tiền phạt vi phạm hợp đồng từ 2% - 12% (các bên tự thỏa thuận mức cụ thể) giá trị phần hợp đồng bị vi phạm, và phải bồi thường các thiệt hại xảy ra do lỗi vi phạm hợp đồng dẫn đến như: mất mát hư hỏng tài sản, những chi phí để ngăn chặn, hạn chế thiệt hại do vi phạm gây ra. Tiền phạt do vi phạm

hợp đồng khác với tiền bồi thường thiệt hại mà bên vi phạm phải trả cho bên thứ ba đối với hậu quả trực tiếp do hành vi vi phạm gây ra.

9.2 Bên A khi đưa ra những yêu cầu về tiêu chuẩn hàng cần nhập khẩu cho Bên B không rõ ràng, cụ thể, bị Người bán hàng nước ngoài bán hàng hóa kém phẩm chất, lạc hậu về kỹ thuật và công nghệ, giá đắt, v.v... phải tự gánh chịu hậu quả. Nếu Bên A cố tình không nhận hàng, sẽ bị phạt [...] % giá trị nhập hàng, bị bắt buộc phải nhận hàng và phải thanh toán toàn bộ các khoản phạt và bồi thường thiệt hại mà bên nước ngoài hoặc bên thứ ba bị thiệt hại đưa ra.

9.3 Bên B khi thực hiện các giao dịch để nhập khẩu Hàng hóa do Bên A ủy thác mà có hành vi móc nối với Người bán hàng nước ngoài, gây thiệt hại cho Bên A hoặc không mời Bên A dự đàm phán, giao dịch chọn hàng với Người bán hàng nước ngoài, khi nhập hàng về lại gây sức ép bắt Bên A nhận trong những điều kiện bất lợi cho Bên A thì Bên A có quyền không nhận hàng; nếu Bên A đồng ý nhận hàng, Bên B phải bồi thường mọi thiệt hại về chênh lệch giá hàng so với giá thực tế. Ngoài ra, bên B còn bị phạt [...] % tổng giá trị chi phí ủy thác đã thỏa thuận.

9.4 Trong trường hợp Bên A đến nhận hàng chậm so với thời gian qui định thì sẽ phải gánh chịu các khoản phạt với bên nhận chuyên chở, vận tải hàng hóa và bồi thường chi phí lưu kho bãi, bảo quản hàng, cảng phí và các khoản phạt khác.

9.5 Khi Bên A có khiếu nại về Hàng hóa mà Bên B không làm hết trách nhiệm trong việc thụ lý và giải quyết các khiếu nại tới Người bán hàng nước ngoài để có kết quả thực tế nhằm bảo vệ quyền lợi cho Bên A thì sẽ bị phạt [...] % giá trị chi phí ủy thác, đồng thời phải gánh chịu những bồi thường về hàng hóa cho Bên A thay cho Người bán hàng nước ngoài.

9.6 Trường hợp Bên A là người giao dịch với bên nước ngoài mà Bên A thanh toán cho Người bán hàng nước ngoài chậm trễ, gây thiệt hại cho uy tín và các hoạt động giao dịch khác của Bên B với Người bán hàng nước ngoài đó thì Bên A phải gánh chịu các khoản phạt và bồi thường thay cho Bên B khi bị Người bán hàng nước ngoài khiếu nại, đồng thời còn phải thanh toán đủ các khoản tiền mua Hàng hóa nhập khẩu và tiền bị chậm trả do Người bán hàng nước ngoài yêu cầu.

9.7 Trường hợp thanh toán chi phí ủy thác nhập khẩu chậm so với thời hạn quy định sẽ bị phạt theo lãi suất tín dụng quá hạn theo quy định hiện hành của Nhà nước là [...] % tổng giá trị chi phí ủy thác.

9.8 Bên nào đã ký Hợp đồng mà không thực hiện hoặc đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng không có lý do chính đáng thì bị phạt vi phạm là [...] % tổng giá trị chi phí ủy thác và bồi thường các khoản phạt cùng các chi phí thực tế khác mà bên bị vi phạm có thể gánh chịu do hậu quả của sự vi phạm hợp đồng này do bên kia gây ra.

9.9 Nếu xảy ra trường hợp có một bên đồng thời gây ra nhiều loại vi phạm, thì chỉ phải chịu một loại phạt có số tiền phạt ở mức cao nhất theo các mức phạt mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng này.

ĐIỀU 10: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TRONG HỢP ĐỒNG

10.1 Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã thỏa thuận, không được đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ Hợp đồng.

10.2 Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện Hợp đồng. Nếu có vấn đề bất lợi gì phát sinh, các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực bàn bạc giải quyết trên cơ sở thỏa thuận, bình đẳng, cùng có lợi. (Cần lập biên bản ghi toàn bộ nội dung sự việc và phương pháp giải quyết đã áp dụng).

10.3 Trường hợp các bên không tự giải quyết được thì mới đưa vụ tranh chấp ra Tòa án là cơ quan có đủ thẩm quyền giải quyết những tranh chấp trong hợp đồng này.

10.4 Chi phí cho những hoạt động kiểm tra, xác minh và lệ phí tòa án do bên có lỗi chịu.

ĐIỀU 11: CÁC THỎA THUẬN KHÁC (NẾU CẦN)

ĐIỀU 12: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày.../.../... đến ngày.../.../...

Hai bên sẽ tổ chức họp và lập biên bản thanh lý hợp đồng này vào lúc... giờ ngày... (Địa điểm do các bên tự thỏa thuận)

Hợp đồng này sẽ được làm thành [...] bản chính bằng tiếng Việt có giá trị như nhau, mỗi bên giữ [...] bản chính. Gửi cơ quan [...] bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Chức vụ [...]

(Ký tên và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B

Chức vụ [...]

(Ký tên và đóng dấu)